

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 18/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn T.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn X.**

Bà **Đào Thị M.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh H.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Q -**
Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2021/HSST ngày 27/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với Bị cáo:

1.Lương Văn M - Sinh năm 1983; HKTT: bản Tân Hợp, xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (*Trước khi bị khởi tố, M là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại chi bộ Tân Hợp*); Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lương Văn Nghĩa và bà : Vi Thị Trọng; Gia đình có 02 anh em, M là thứ hai; Vợ: Kha Thị Hiền; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa có. M bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

2.Bùi M C - Sinh năm 1996; HKTT: bản Quang Phúc, xã Tam Đình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Thân và bà : Ngân Thị Thoan; Gia đình có 03 chị em, C là thứ ba; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Kha thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: bản Tân Hợp, xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh N;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn M ở bản Tân Hợp, xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Bùi M C ở bản Quang Phúc, xã Tam Đình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và anh Lương Văn Nin ở Bản Xiêng Hương, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An là bạn cùng quê đến địa bàn huyện Văn Lâm để làm thuê tự do thuê trọ tại thôn Hoàng Nha, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm. Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2021, M và C đến phòng trọ của anh Nin thuê trọ tại dãy trọ của gia đình bà Nguyễn Thị Bí ở thôn Hoàng Nha, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên chơi. Lúc này, anh Nin đang ngủ, M và C rủ nhau góp tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng thì M đồng ý. C góp 200.000đ và M góp 300.000đ. Sau đó, M cầm tiền, còn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, không có biển số là xe của M đi lên thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, M và C gặp một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ đứng ở rìa đường. M xuống xe hỏi mua 500.000đ tiền ma túy tổng hợp (tên thường gọi là ngựa) thì người phụ nữ này đồng ý và đưa cho M 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép bấm viên màu đỏ, kích thước (7,3x4)cm, bên trong túi nilon đựng 06 viên nén hình tròn màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, C điều khiển xe mô tô chở M về phòng trọ của Nin. Lúc này, anh Nin vẫn đang ngủ, M bỏ gói ma túy vừa mua được ra để M và C cùng sử dụng thì bị tổ công tác công an xã Minh Hải, huyện Văn Lâm kiểm tra phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép bấm viên màu đỏ kích thước (7,3x4)cm, bên trong túi nilon đựng 04 viên nén hình tròn màu đỏ; 02 viên nén hình tròn màu đỏ mỗi viên được đựng trong một đoạn ống nhựa màu hồng bịt kín 2 đầu, được niêm phong vào phong bì thư, đánh ký hiệu A.01; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không biển số.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn M, Bùi Văn C và Lương Văn Nin. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định đối với mẫu chất thu được trong niêm phong ghi A thu giữ của Lương Văn M và Bùi M C. Bản thông báo kết luận sơ bộ số 302 ngày 29/9/2021 và Bản kết luận giám định số 302 ngày 02/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng viên nén màu đỏ trong niêm phong ghi ký hiệu A, có tổng khối lượng là 0,560 gam, là ma túy, là loại Methamphetamine.

Đối với Lương Văn Nin, quá trình điều tra xác định Nin không biết việc C và M góp tiền mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm không đặt ra đề xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, chưa có biển số, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của M và vợ là Kha Thị Hiền, chị Hiền đã giao nộp đăng ký xe và biển kiểm soát 37D1-189.83 mang tên Lương Văn M. Mặc dù xe đăng ký tên M nhưng tiền sử dụng để mua xe là của Chị Hiền tích cóp có được, chị Hiền giao xe cho M sử dụng để làm phương tiện đi lại và không biết việc M sử dụng để đi mua ma túy ngày 29/9/2021.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho M và C, quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân lại lịch. Do vậy, Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Lương Văn M và Bùi M C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT - VKS ngày 27/12/2021 của VKSND huyện Văn Lâm truy tố các bị cáo Lương Văn M và Bùi M C về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo M, C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử các bị cáo Lương Văn M và Bùi M C phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Xử phạt bị cáo Bùi M C từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên;

Trả lại bị cáo M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đơn, không biển kiểm soát, số khung: RLCUG1010MY342932, số máy: G3D4E1113940; 01 biển kiểm soát 37D1-189.83.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Văn Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo M, C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, tại phòng trọ của Lương Văn Nin ở thôn Hoàng Nha, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Lương Văn M và Bùi M C đã

có hành vi cùng nhau tàng trữ trái phép 0,560 gam Methamphetamine để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

[3]. Trong vụ án có đồng phạm nên việc đánh giá đúng vai trò, tính chất mức độ tham gia của từng bị cáo là cần thiết. Đối với bị cáo M là người góp số tiền lớn hơn bị cáo C và là người thực hiện việc giao dịch mua ma túy về để sử dụng nên bị cáo M có vai trò chính trong vụ án, bị cáo C góp số tiền ít hơn và các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy và xuất phát từ việc coi thường pháp luật nên đã có hành vi cùng nhau tàng trữ trái phép 0,560 gam Methamphetamine để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó VKSND huyện Văn Lâm truy tố các bị cáo Lương Văn M và Bùi M C về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay trên địa bàn huyện Văn Lâm tình hình tội phạm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra rất phức tạp, để có tiền sử dụng chất ma túy, các đối tượng nghiện đã gây ra nhiều vụ án hình sự như trộm cắp, cướp tài sản... và các tội đặc biệt nghiêm trọng khác, gây tâm lý hoang mang và bất bình trong nhân dân. Do đó việc xử lý các bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đơn, không biển kiểm soát, số khung: RLCUG1010MY342932, số máy: G3D4E1113940; 01 biển kiểm soát 37D1-189.83 Cơ quan CSĐT thu giữ của bị cáo M xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và qua xác minh về hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn nên sẽ trả lại chiếc xe mô tô trên cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn M và Bùi M C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Xử phạt bị cáo Bùi M C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên;

Trả lại bị cáo M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đơn, không biển kiểm soát, số khung: RLCUG1010MY342932, số máy: G3D4E1113940; 01 biển kiểm soát 37D1-189.83.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hiền vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Lâm;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn T